

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CH S  
TỈNH GI L**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 21/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CH S, TỈNH GI L**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đình H.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Đỗ Thị G.** Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông **Siu Tơ L.** Nghề nghiệp: Nguyên phó hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, huyện Ch S, tỉnh Gi L.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đình Thị Y – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ch S, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S, tỉnh G L tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Ch S, tỉnh Gi L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/TLST – HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với **bị cáo:**

**Kpuih Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 3 năm 2003 tại huyện Ch S, tỉnh Gi L; Nơi cư trú: Làng Ia Bâu (trước đây là Hố L), xã Ch P, huyện Ch S, tỉnh Gi L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Rơ Mah Th và bà Kpuih Hb; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 46 ngày 03/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà **Bùi Thị Ph**, là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gi L. Có mặt.

**Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:** Ông Rơ Mah Th và bà Kpuih H b (là bố mẹ ruột của bị cáo). đều có mặt.

Trú tại: Làng Ia B (trước đây là Hố L), xã Ch P, huyện Ch S, tỉnh G L.

**Người bị hại:**

-Cháu Rơ Lan H, sinh ngày 09/01/2006 (đã chết).(Cha của cháu H đã chết. Cháu chưa có vợ, chưa có con, không có cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi).

**Người đại diện hợp pháp cho cháu H:**

Bà Rơ Lan Hl, sinh năm 1979 (là mẹ ruột cháu H). Có mặt.

Trú tại: làng Ia B (trước đây là Hồ L), xã Ch P, huyện Ch S, tỉnh Gi L.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1978 (chủ xe ô tô 70C-067.54). Vắng mặt.

Trú tại: ấp Th B, xã Tr M, huyện Dương Minh Ch, tỉnh T N.

-Bà Nguyễn Thị S, sinh 1979 (vợ ông Đẩu). Vắng mặt.

Trú tại: ấp Th B, xã Tr M, huyện Dương Minh Ch, tỉnh T N.

**Người làm chứng:**

-Bà Nguyễn Thị L, sinh 1964. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố 9, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh Gi L.

**Người phiên dịch:** Bà Nay H'Chim, Cán bộ Trung tâm y tế huyện Ch S, tỉnh Gi L. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 10/6/2020 Kpuih Th sinh ngày 18/3/2003, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS: 81K5-0172 chở Rơ Lan H cùng trú tại làng Ia Bâu, xã Chur P, huyện Ch S, tỉnh Gi L đến chùa M Th thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh Gi L để ăn cháo và uống rượu. Sau khi ăn uống xong, Kpuih Th tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Rơ Lan H đến cây xăng số 10, thuộc thị trấn Ch S để đổ xăng rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 22 giờ 20 phút khi đến khu vực vòng xuyến giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường Cách Mạng Tháng Tám thuộc địa phận Tổ dân phố 10, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh Gi L, tín hiệu đèn giao thông ở đường Cách Mạng Tháng Tám đang đèn xanh, xe ô tô tải BKS: 70C-06754 do anh Lê Thành Đ, sinh năm 1978 trú tại ấp Th B, xã Tr M, huyện Dương Minh Ch, tỉnh T N điều khiển chạy từ đường Cách Mạng Tháng Tám ra đường Hùng Vương, bật đèn xi nhan để rẽ hướng Pleiku đi Đ L, trên xe chở chị Nguyễn Thị S (vợ anh Lê Thành Đ) và khoảng 11.905 kg chuối (đúng trọng lượng cho phép chở). Lúc này, tín hiệu giao thông đường Hùng Vương là đèn đỏ, thấy đường vắng xe và không quan sát xe chạy từ đường Cách Mạng Tháng Tám đi ra, Kpuih Th điều khiển xe vượt đèn đỏ nên đã tông vào phần cản bảo hiểm hông xe ô tô do anh Lê Thành Đ điều khiển làm cho Rơ Lan H và Kpuih Th nằm dưới gầm xe ô tô, xe máy BKS: 81K5-0172 văng ra cách xe ô tô khoảng 10m. Hậu quả làm Rơ Lan H chết tại chỗ, Kpuih Th bị thương phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Gi L.

Kết quả đo nồng độ cồn của Lê Thành Đ vào 23 giờ 11 phút ngày 10/6/2020 là 0.000mg/L. Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Kpuih Th vào 09 giờ 14 phút ngày 11/6/2020 là 6,3mg/dl

( Biên bản tiếp nhận tin báo tội phạm: (BL 13);Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can (BL 98-105) ;Biên bản ghi lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

( BL 110-116);Biên bản lấy lời khai của người làm chứng ( BL 106-109); biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ( 25-26); Biên bản kiểm tra xác minh nồng độ cồn, phiếu đo nồng độ cồn: Bút lục 61-62; 64-65).

**\* Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông**

– Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc ngã tư giao nhau giữa đường Hùng Vương (đường Hồ Chí Minh) với đường Cách Mạng Tháng Tám, ở giữa ngã tư có 01 vòng xuyên giao thông, mỗi đường đều có giải phân cách phân chia đường thành 02 làn đường, xung quanh có nhiều nhà dân, đèn điện chiếu sáng, mỗi đường trước ngã tư đều có các biển báo gồm: Biển chỉ dẫn hướng đi, biển vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đèn tín hiệu giao thông. Tại đường cách mạng trước ngã tư có biển giao nhau với đường ưu tiên.

– Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ 1: Vết chà lớp 1 (VCL1);

+ 2: Vết cà (C);

+ 3: Vết chà lớp 2 (VCL2);

+ 4: Xe ô tô BKS: 70C – 067.54;

+ 5: Xe mô tô BKS: 81K5 – 0172;

+ 6: Tử thi.

– Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

+ Lấy mép đường bên phải đường Hùng Vương (Hồ Chí Minh) hướng Đ L đi TP.Pleiku làm mép (lề) đường chuẩn.

+ Lấy trụ điện 476 E5/57 làm mốc cố định. Mọi dấu vết, phương tiện, tang vật tại hiện trường đều được ghi nhận bằng cách đo vuông góc vào lề.

– Mô tả theo số thứ tự vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết: Tại hiện trường vụ tai nạn giao thông ghi nhận những dấu vết sau:

+ Vết chà lớp 1 (VCL1): Nằm tại phần đường bên phải vòng xuyên giao thông đường Hùng Vương, kéo dài gần song song với đường Hùng Vương, đầu vết cách lề 7,30m, đuôi vết cách lề 6,95m. Vết chà lớp 1 có diện (4x0,2)m, Đầu vết chà lớp 1 đến đầu vết cà (C) là 2,6m.

+ Vết cà (C): nằm bên phần đường bên phải đoạn đường Hùng Vương hướng Đăk Lăk đi Pleiku kéo dài vòng cung đến giữa đường Hùng Vương. Đầu vết cà (C) cách lề 7,25m, đuôi vết cà (C) nằm tại vị trí gác để chân và trực sau xe mô tô BKS: 81K5 – 0172. Vết cà (C) là vết cà đôi có diện (15,90x0,65)m, đầu vết cà cách vết chà lớp 2 là 3,15m.

+ Vết chà lớp 2 (VCL2): là vết chà hỗn hợp có diện (6x1,5)m, nằm giữa đường Hùng Vương. Đầu vết chà lớp 2 cách lề 7,80m, đuôi vết chà lớp 2 nằm tại trực sau bánh xe ô tô BKS: 70C – 067.54.

+ Xe ô tô BKS: 70C – 067.54: nằm giữa đường Hùng Vương, đầu xe hướng về mặt đường bên trái đường Hùng Vương (hướng Đăk Lăk – Pleiku). Trục sau xe ô tô BKS: 70C – 067.54 cách lề 10,90m, trục trước cách lề 18m. Trục sau xe ô tô cách trục sau xe mô tô BKS: 81K5 – 0172 là 9,60m. Trục trước xe ô tô cách trục sau xe mô tô BKS: 81K5 – 0172 là 9,40m, trục sau xe ô tô cách đầu tử thi 2,20m.

+ Xe mô tô BKS: 81K5 – 0172: nằm nghiêng trái, đầu xe hướng chệch về lề, xe mô tô nằm giữa đường Hùng Vương, trục trước xe mô tô cách lề 9,45m, trục sau cách

lề 10,40m. Trục trước xe mô tô cách đầu dải phân cách tại ngã tư hướng Đắk Lắk đi Pleiku đường Hùng Vương 20,60m, cách trụ điện 476 E5/57 là 15m.

+ Tử thi nằm sấp đầu hướng về Đắk Lắk, chân hướng về Pleiku, tử thi nằm dưới cặp bánh xe thứ 2 bên phải phía sau xe ô tô đếm từ sau ra trước. Đầu tử thi và giữa 2 chân tử thi cách lề 11,80m, giữa 2 chân tử thi cách trục sau xe mô tô BKS: 81K5 – 0172 là 8,45m.

Ngoài ra trong quá trình khám nghiệm không ghi nhận dấu vết gì khác.

**\*Kết quả khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 11/6/2020:**

**– Kết quả khám xe ô tô BKS: 70C – 067.54:**

+ Phần cản bảo hiểm hông xe bên trái phía dưới bị móp méo trong diện (1,4x0,06)m, theo chiều hướng từ ngoài vào trong so với vị trí ban đầu 5cm, tâm vết cách mặt đất 55cm.

+ Cặp bánh sau bên phải thứ 2 tính từ sau ra trước có vết chà lóp kèm vật chất màu đen trong diện (45x35)cm tại mặt vân lóp. Xe ô tô BKS: 70C – 067.54 trước và sau tai nạn ngoài những hư hỏng do tai nạn gây ra các hệ thống còn lại hoạt động bình thường. Hệ thống phanh, hệ thống lái hoạt động tốt.

**– Kết quả khám xe mô tô BKS: 81K5 - 0172:**

+ Phần đầu: Tay nắm điều khiển (đầu cao su) có vết mài mòn cao su theo chiều từ trước ra sau, từ phải qua trái trong diện (3x3)cm.

+ Gác để chân bên trái phía trước bị bung rời khỏi vị trí cố định, cần đạp số bị móp méo, xô đẩy theo chiều từ dưới lên trên, từ trái qua phải lệch khỏi vị trí cố định 7cm.

+ Tay dắt phía sau phần đầu bên trái có vết mài mòn kim loại, chiều hướng từ dưới lên trên trong diện (10x2,5)cm, tâm vết cách mặt đất 70cm.

Xe mô tô BKS: 81K5 – 0172 ngoài những hư hỏng do tai nạn gây ra, các bộ phận khác hoạt động bình thường.

(Thể hiện tại biên bản khám xe + bản ảnh bút lục số:34-46; 51-54)

**\* Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 479 ngày 17/6/2020 Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Gia Lai kết luận nguyên nhân chết của Rơ Lan H: Dập, đứt ruột, nội tạng do chấn thương vùng bụng.

(Thể hiện tại biên bản khám nghiệm tử thi + Bản kết luận giám định Pháp y tử thi BL: 29-30; 31-32 ).

**\*Kết quả định giá tài sản:** Tại bản kết luận định giá tài sản số 51 kết luận Hội định định giá tài sản trong TTHS của UBND huyện Chư Sê kết luận: xe mô tô BKS: 81K5-0172 hư hỏng do tai nạn giao thông: 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

Tại Bản cáo trạng số 49/CT – VKS ngày 09/10/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Kpuih Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và các 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Kpuih Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về phần dân sự và vật chứng : Không đề cập.

Về phần án phí : Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa đồng ý nội dung bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như về điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị và xem xét động cơ, mục đích, hoàn cảnh, điều kiện phạm tội của bị cáo mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Những người tham gia tố tụng khác như : Đại diện hợp pháp cho người bị hại và những người tham gia phiên tòa khác được Tòa án triệu tập có mặt tại phiên tòa, Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ch S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo Kpuih Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 10/6/2020, tại khu vực bùng binh giao nhau giữa đường Hùng Vương và đường Cách Mạng Tháng Tám, thuộc địa phận Tổ dân phố 10, thị trấn Ch S, huyện Ch S, tỉnh Gi L, Kpuih Th, không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS: 81K5-0172 chở phía sau Rơ Lan H chạy theo hướng Đắk Lắk đi Pleiku. Khi đi đến đoạn đường trên Kpuih Th đã điều khiển

xe mô tô vượt đèn đỏ và đã tông vào xe ô tô BKS: 70C-06754 do anh Lê Thành Đ trực tiếp điều khiển chở trên xe hơn 11 tấn chuối và vợ là chị Nguyễn Thị S. Hậu quả làm Rơ Lan H chết tại chỗ, Kpuih Th bị thương đi cấp cứu tại bệnh viện. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là Kpuih Th điều khiển xe mô tô BKS 81K5-0172 trên 50 cm<sup>3</sup> không có giấy phép lái xe; sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông (Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu của Kpuih Th vào lúc 09 giờ 14 phút ngày 11/6/2020 là 6,3 mg/dl); vượt đèn đỏ không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại rượu bia số 44 ngày 14/6/2019 (sửa đổi, bổ sung Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ). Ông Đ điều khiển xe ô tô đúng quy định pháp luật.

Như vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch S đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, Bị cáo điều khiển xe mô tô trên 50 cm<sup>3</sup> mà không có giấy phép lái xe đồng thời điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn (6,3 mg/dl) vượt quá mức quy định (quy định là 0mg/100ml máu). Vì vậy, phải xem đây là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông vận tải đường bộ, an toàn về tính mạng, sức khỏe của con người. Lỗi gây ra tai nạn làm anh Rơ Lan H chết và thiệt hại về tài sản trị giá 225.000đ thuộc về bị cáo. Xét tội phạm này ngày càng gia tăng, làm cho nhân dân rất hoang mang khi tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng lập lại trật tự an toàn giao thông tại địa phương.

[3]Tuy nhiên, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng : Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bản thân bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; gia đình bị hại đã bãi nại không yêu cầu gì thêm và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải . Do đó, cũng cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo còn là người chưa thành niên, nên nhận thức về hành vi còn hạn chế. Do đó, cần áp dụng các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự để xử lý đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[4]Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, là đồng bào dân tộc thiểu số, khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 02 tháng 22 ngày, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, nhưng trong khung hình phạt liền kề thấp hơn đối với bị cáo như Vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đề nghị là phù hợp, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5]Hội đồng xét xử nhận thấy, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo cơ bản là có căn cứ cần xem xét khi lượng hình.

[6]Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 và các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo mức tù tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, giúp bị cáo cải tạo sớm trở thành người dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7]Rơ Lan H tự lấy xe mô tô biển kiểm soát 81K5: 0172 chủ sở hữu hợp pháp là bà Rơ Lan Hilet đi chơi, bà Hl không biết. Sau đó, H giao xe cho bị cáo điều khiển và gây tai nạn. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Ch S không đề cập xử lý đối với bà Rơ Lan Hl là có cơ sở.

[8]Về trách nhiệm dân sự : Sau khi gây tai nạn anh Lê Thành Đ đã hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Kpuith Th cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên chia buồn người bị hại và đã bồi thường thiệt hại về dân sự tổng số tiền là 37.655.000 đồng (ba mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Đại diện gia đình bị hại là bà Rơ Lan Hl đã nhận đủ số tiền trên, viết đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Kpuith Th. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về phần bồi thường thiệt hại trong vụ án này.

[9]Về chứng vụ án:

Xét chiếc xe mô tô BKS: 81K5: 0172 chủ sở hữu hợp pháp là bà Rơ Lan Hl; Xe ô tô BKS: 70C- 067.54 chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Thành Đ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ch S đã trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định. (Bút lục số: 140 Quyết định xử lý vật chứng, bút lục 141-142: biên bản trao trả tài sản) là phù hợp, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[10]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

***Vì các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Tuyên bố:** Bị cáo Kpuith Thu( tên gọi khác: Không) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 và các Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

**Xử phạt:** Bị cáo Kpuith Th ( tên gọi khác: Không) 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

**2. Về vật chứng vụ án và về phần dân sự:** Hội đồng xét xử miễn xét.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Kpuith Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

**4. Về kiến nghị:** Không.

**5. Về quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa, đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án Nhân dân tỉnh Gi L để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện cho bị cáo ;
- Người bào chữa ;
- Đại diện cho bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TAND tỉnh Gi L;
- VKSND huyện Ch S;
- Sở Tư pháp tỉnh Gi L;
- CA huyện Ch S;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Ch S;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**Nguyễn Đình Hiếu**